

**PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**  
**CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

**I. Giới thiệu:**

**1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu.**

1.1. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang;

1.2. Dự án đầu tư: Dự án thành phần số 8 Hồ chứa nước ngọt đảo Thổ Châu (Thổ Chu) thuộc dự án Công trình chữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn;

- Loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Cấp công trình và các chỉ tiêu thiết kế:

Tên công trình	Cấp công trình		Tần suất		Mức đảm bảo cấp nước SH
	Đầu mối	Đường ống dẫn	Mức đảm bảo cấp nước SH	Lũ kiểm tra	
Hồ Thổ Châu	III	IV	1,5%	0,5%	90%

1.4. Địa điểm xây dựng: Đảo Thổ Chu, đặc khu Thổ Châu, tỉnh An Giang;

1.5. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật; các giải pháp thiết kế nhằm sử dụng hiệu quả năng lượng, tiết kiệm tài nguyên (nếu có):

(i) Mục tiêu dự án: Chủ động tạo nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho 6.000 dân, cấp nước phục vụ cho khoảng 700 tàu cá và góp phần khai thác hiệu quả tài nguyên, phát triển du lịch đảo.

(ii) Quy mô công trình: Xây dựng 01 hồ chứa với dung tích toàn bộ 211.780 m<sup>3</sup> và hệ thống cấp nước.

1.5.1. Giải pháp thiết kế chi tiết:

a) Công trình đầu mối:

- Hồ chứa:

+ Xây dựng hồ chứa nước với dung tích toàn bộ 211.780 m<sup>3</sup>; Mức nước dâng bình thường +23,55m.

+ Lòng hồ được nạo vét đến cao trình +6,0m; thu dọn rễ cây, làm sạch bề mặt và gia cố tấm BTCT M250 dày 15cm, bên dưới là đá dăm dày 20cm, vải địa kỹ thuật  $R \geq 21,5 \text{KN/m}$  lên đến cao trình +24,75m. Mái gia cố  $m = 2$ . Chống thấm lòng hồ bằng khoan phụt xử lý 2 vai đập.

- Đập dâng:

+ Đập bê tông trọng lực, mặt cắt cơ bản dạng tam giác;

+ Tổng chiều dài đập dâng tính theo đỉnh đập:  $L = 185,0\text{m}$ , bao gồm 22,0m đập tràn xả lũ, đập bê tông trên nền đá dài 143,0m và 20m đoạn kết nối vai đồi bằng tường U và đất đắp.

+ Thông số cơ bản đập bê tông trọng lực: Cao trình đỉnh đập: +24,85m; Chiều cao đập lớn nhất: 25,0m; Chiều rộng đỉnh đập: 3,0m; Hệ số mái thượng/ hạ lưu: 0/0,75. Tường thượng lưu và đáy đập kết cấu BTCT M300-W8 dày 2m, thân đập kết cấu BTM150, hạ lưu đập BTM200 dày 1m.

+ Trong thân đập bố trí hành lang và ống tiêu nước. Xử lý thấm nền đập và hai vai bằng 4 hàng khoan phụt kéo dài trong lớp 6 là 3,0m. Đáy đập khoan phụt vữa xi măng gia cố nền bước phụt (3mx3m), chiều sâu khoan phụt 3m.

- Trần xả lũ:

+ Hình thức chảy tự do, ngưỡng tràn dạng Labyrinth, hình dạng mặt bằng ngưỡng hình gấp khúc, kết cấu mặt tràn bằng BTCT M300;

+ Ngưỡng tràn Labyrinth cao 1,8m đặt trên thân đập bê tông, kết cấu tràn BTCT M300, chiều rộng tràn theo phương ngang  $B = 20\text{m}$ ; chiều dài đường tràn  $L = 41,4\text{m}$ ; cao trình ngưỡng tràn  $+23,55\text{m}$ ; lưu lượng xả lũ kiểm tra  $P = 0,5\%$   $Q = 51,91\text{m}^3/\text{s}$ , cột nước tràn  $H_{kt} = 0,87\text{m}$ ; lưu lượng xả lũ thiết kế  $P = 1,5\%$   $Q = 40,38\text{m}^3/\text{s}$ , cột nước tràn  $H_{tk} = 0,74\text{m}$ .

+ Chống thấm phía thượng lưu nền đập bằng 4 hàng khoan phụt vào lớp 6 là 3,0m để tạo màng chống thấm; Phía hạ lưu nền đập được khoan phụt vữa xi măng gia cố bước phụt (3x3)m, chiều sâu khoan phụt 3m.

+ Hình thức tiêu năng tràn: Tiêu năng dòng mặt. Bề tiêu năng: Bố trí sau tràn xả lũ, cao trình sân tiêu năng  $+2,4\text{m}$ , cao trình đỉnh tường  $+6,2\text{m}$ .

+ Bố trí cầu giao thông trên tràn, cao trình mặt cầu  $+25,20\text{m}$ , chiều rộng cầu  $B = 3,0\text{m}$ .

- Cống lấy nước:

+ Cống đặt ở trong vai phải đập chính (nhìn từ thượng lưu), lưu lượng  $Q_{tk} = 0,028\text{ m}^3/\text{s}$ .

+ Hình thức cống: Cống ngầm có áp; lấy nước thông qua ống mềm cao su lõi thép D300mm thu nước mặt trên cửa hồ và được giữ bằng phao nổi.

+ Kết cấu: Thân cống bằng ống thép D300mm dày 10mm đặt trong thân đập; vận hành bằng van khóa hạ lưu.

- Cống qua đường:

+ Cống qua đường kết cấu BTCT M300, có kích thước  $N \times B \times H = 3 \times (2,0 \times 2,0)\text{m}$ , cao trình đáy công cửa vào  $+3,60\text{m}$ . Độ dốc cống  $i=0.5\%$ . Chiều dài ống cống  $L = 18,4\text{m}$ , chiều dày  $t = 30 \div 40\text{cm}$ .

+ Cửa ra cống dài  $L = 5\text{m}$ , kết cấu BTCT M300; Nối tiếp cửa ra gia cố thảm đá kích thước (6x2x0,5)m, dài  $L = 12\text{m}$ .

b) Hệ thống cấp nước.

- Trạm xử lý nước: Xây dựng 1 trạm tập trung tại hạ lưu bên phải đập với công suất 1.751,4m<sup>3</sup>/ng.đ, gồm các hạng mục: trạm bơm cấp 1 (để bơm nước thô vào trạm xử lý nước khi mực nước hồ  $<+11,5\text{m}$ ); bể lắng tiếp xúc; thiết bị trộn tĩnh; bể phản ứng, lắng Lamén, bể lọc tự rửa, bể chứa nước sạch, nhà clo, bể chứa bùn, trạm bơm cấp 2.

- Xây dựng 2 tuyến ống dẫn về Bãi Dong và Bãi Ngự, tổng chiều dài 6,439 km, đường kính từ (Φ110 - Φ250) mm, bằng ống HDPE, trong đó:

+ Tuyến ống cấp nước khu Bãi ngự D250mm, chiều dài 5.426m

+ Tuyến ống cấp nước khu Bãi Dong D110mm, chiều dài 1.013m

- Xây dựng hệ thống ống nhánh:

+ Tuyến ống nhánh lấy từ tuyến ống chính bãi ngự cấp nước từng hộ dân vật liệu ống HDPE (D110÷D63)mm. Tổng chiều dài 2.680m; Đồng hồ nước 337 cái (theo số hộ dân tại thời điểm khảo sát).

+ Hệ thống đường ống cấp nước về Bãi Dong: đường ống chính kết thúc tại

cảng, nên người dân tự lấy nước tại khu vực này.

- Khu quản lý và hệ thống điện:

+ Nhà quản lý: Bên vai phải đập, nhà cấp IV, diện tích khuôn viên 200m<sup>2</sup>, diện tích 80,0m<sup>2</sup>, cột dầm sàn bằng BTCT, tường xây gạch, bố trí khuôn viên, tường rào, công và trang thiết bị quản lý.

+ Làm hệ thống điện năng lượng mặt trời phục vụ quản lý vận hành sử dụng công nghệ quang điện với tổng công suất lắp đặt là 303kWp, bao gồm:

++ Các tấm PV lắp trên các khung đỡ cố định bằng thép không rỉ: sử dụng tấm pin công nghệ có công suất là 610Wp. Kích thước 1 tấm pin: WxHxD = 1134x2382x30mm; Hệ thống thiết kế cần lắp 492 tấm PV chia ra làm 2 khu, khu vực 1 gồm 12 dãy từ (A1-A12) bố trí 408 tấm pin, khu vực 2 gồm 4 dãy từ (B1-B4) bố trí 84 tấm pin;

++ Hệ thống được lắp thành 1 module Hybrid Inverter; Module Hybrid gồm 04 hệ PV Inverter gồm các kênh MPPT/30 cổng DC inputs, các PV Inverter kết nối với 04 Inverter độc lập (off Grid) thông qua tủ điều khiển Hybrid, 04 Inverter độc lập đấu nối vào 08 cụm pack pin lithium lưu trữ áp cao. Kết nối module Hybrid 200KW sau đó được gom về 01 tủ hạ thế LV 0,4kV từ đó đấu nối tới hệ thống điện cần sử dụng. Mỗi String điển hình gồm 16 tấm mắc nối tiếp (hoặc 15 tấm đến 18 tấm, tùy vị trí lắp đặt)

+ Ngoài ra bố trí 01 máy phát điện dự phòng công suất 75KVA (dự phòng khi hệ thống có sự cố).

c) Công trình phụ trợ:

- Các công trình phụ trợ phục vụ cho công tác xây dựng như: Đường thi công, đê quai và kênh dẫn dòng, lán trại, khu ban chỉ huy công trường, ...

- Bãi thải: Đá đào hồ móng các hạng mục công trình không sử dụng được vận chuyển đến vị trí tại khu vực Bến Nghiêng cách công trình thi công trung bình là 1,0km;

- Thiết bị quan trắc:

+ Quan trắc thấm, gồm: Quan trắc mực nước thượng, hạ lưu; Quan trắc thấm vòng qua vai công trình (trường hợp vai công trình có hệ số thấm  $K > 1 \times 10^{-4}$  cm/s).

+ Quan trắc chuyển vị, gồm: Quan trắc lún (chuyển vị đứng); Quan trắc chuyển vị ngang

- Thiết bị cơ khí:

+ Cổng lấy nước: gồm các thiết bị cơ khí sau:

++ Hai van nôm D300 ở hạ lưu để điều chỉnh lưu lượng qua cổng và sửa chữa.

++ Ống thép có đường kính D300mm được gia công từng đoạn dài 6,0m có gân tăng cứng, tất cả các mối hàn phải hàn với kỹ thuật cao, đảm bảo chất lượng khi ống thép làm việc chịu áp lực cao.

- Thiết bị cơ khí hệ thống cấp nước:

+ Các thiết bị cơ khí trạm bơm cấp 1, cấp 2: máy bơm, ống hút, ống đẩy, các thiết bị đi kèm đường ống.

+ Thiết bị cơ khí trong bể lắng, bể lọc, bể trộn, bể nước sạch.

+ Các thiết bị cơ khí trên đường ống: van xả khí, van khóa, xả cặn, mối nối, ...

*Các nội dung khác theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt*

1.6. Khái quát về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 18-TC: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị.

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu:

+ Lập đề cương giám sát;

+ Bố trí nhân sự giám sát, kiểm tra nhân sự, thiết bị thi công và thực hiện giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị,...

+ Nghiệm thu khối lượng hoàn thành và thanh toán theo quy định;

- Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;

- Phương thức LCNT: 01 giai đoạn 02 túi hồ sơ;

- Loại hợp đồng: Trọng gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 36 tháng.

## **2. Mục đích lựa chọn nhà thầu:**

Lựa chọn nhà thầu tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện Gói thầu số 18-TC: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Dự án thành phần số 8: Hồ chứa nước ngọt đảo Thổ Châu (Thổ Chu), đảm bảo tuân thủ quy trình, quy chuẩn hiện hành của Nhà nước về yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ, ATLĐ và đáp ứng được hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **1. Phạm vi công việc đối với nhà tư vấn:**

Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị (giám sát thi công xây dựng công trình NN&PTNT, công trình hạ tầng kỹ thuật; giám sát lắp đặt thiết bị công trình NN&PTNT, công trình hạ tầng kỹ thuật) Dự án thành phần số 8: Hồ chứa nước ngọt đảo Thổ Châu (Thổ Chu):

- Chi phí xây dựng:

+ Công trình NN&PTNT: 148.865.488.347 đồng;

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật: 27.508.761.740 đồng;

- Chi phí thiết bị:

+ Công trình NN&PTNT: 60.336.360 đồng;

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật: 15.284.748.124 đồng;

### **2. Yêu cầu đối với Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị**

Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình phải đáp ứng yêu cầu theo điều 120 - Luật Xây dựng số 50/QH13, cụ thể như sau:

a) Thực hiện trong suốt quá trình thi công từ khi khởi công xây dựng, trong thời gian thực hiện cho đến khi hoàn thành và nghiệm thu công việc, công trình xây dựng;

b) Giám sát thi công công trình đúng thiết kế xây dựng được phê duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng;

c) Trung thực, khách quan, không vụ lợi.

Nhà thầu giám sát thi công xây dựng được lựa chọn phải có đề xuất về giải pháp giám sát và quy trình kiểm soát chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao

động, bảo vệ môi trường, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, biện pháp quản lý hồ sơ tài liệu trong quá trình giám sát và nội dung cần thiết khác.

## **2.1 Nhiệm vụ**

Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị (giám sát thi công xây dựng công trình NN&PTNT, công trình hạ tầng kỹ thuật; giám sát lắp đặt thiết bị công trình NN&PTNT, công trình hạ tầng kỹ thuật) được thực hiện theo các qui định trong các văn bản pháp luật Việt Nam, nhưng không giới hạn các văn bản sau: Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; số 62/2020/QH14 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu; số 90/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 4/8/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc quy định về hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

2.1.1. Công trình xây dựng phải được giám sát trong quá trình thi công xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật số 50/2014/QH13. Nội dung thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình gồm:

a) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

b) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

c) Xem xét và chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

d) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

đ) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

e) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

g) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

h) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

i) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

k) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 06/2021/NĐ-CP (nếu có);

l) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

m) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

#### 2.1.2. Các yêu cầu khác gồm:

- Lập đề cương giám sát gửi chủ đầu tư. Cử cán bộ có đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định, có mặt thường xuyên liên tục tại hiện trường trong suốt thời gian nhà thầu thi công thi công xây dựng công trình. Phân công nhiệm vụ, kế hoạch triển khai để đáp ứng các quy định về quản lý chất lượng công trình

- Thông báo cho Bên A danh sách cán bộ giám sát tại hiện trường, kèm theo bản sao chụp Quyết định đề cử cán bộ giám sát của Bên B.

- Phối hợp với các Bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong thi công xây dựng công trình.

- Trung thực, khách quan, không vụ lợi.

- Thực hiện công tác tư vấn kết hợp với Chủ đầu tư làm việc với các cơ quan môn về xây dựng và các cơ quan có liên quan đến công tác giám sát, quản lý chất công trình để giải trình, làm rõ các nội dung về chất lượng công trình xây dựng theo đúng các quy định hiện hành.

### 2.2 Yêu cầu

Đảm bảo giám sát thi công xây dựng và thiết bị theo đúng đồ án thiết kế, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ được duyệt; đảm bảo an toàn, vệ sinh

môi trường và phòng chống cháy nổ

### **3. Quyền và nghĩa vụ của Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị**

#### ***3.1. Nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình có các quyền sau:***

- a) Tham gia nghiệm thu, xác nhận công việc, công trình đã hoàn thành thi công xây dựng;
- b) Yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện đúng thiết kế được phê duyệt và hợp đồng thi công xây dựng đã ký kết;
- c) Bảo lưu ý kiến đối với công việc giám sát do mình đảm nhận;
- d) Tạm dừng thi công trong trường hợp phát hiện công trình có nguy cơ xảy ra mất an toàn hoặc nhà thầu thi công sai thiết kế và thông báo kịp thời cho chủ đầu tư để xử lý;
- đ) Từ chối yêu cầu bất hợp lý của các bên có liên quan;
- e) Các quyền khác theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

#### ***3.2. Nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình có các nghĩa vụ sau:***

- a) Thực hiện giám sát theo đúng hợp đồng;
- b) Không nghiệm thu khối lượng không bảo đảm chất lượng; không phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của thiết kế công trình;
- c) Từ chối nghiệm thu khi công trình không đạt yêu cầu chất lượng;
- d) Đề xuất với chủ đầu tư những bất hợp lý về thiết kế xây dựng;
- đ) Giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường;
- e) Bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả giám sát đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, nhưng người giám sát không báo cáo với chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và hành vi vi phạm khác do mình gây ra;
- g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

### **4. Trách nhiệm của Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị**

Nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình phải có trách nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- a) Cử người có đủ năng lực theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của giám sát trưởng và các chức danh giám sát khác.
- b) Lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát bao gồm nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh giám sát, lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.
- c) Thực hiện giám sát thi công xây dựng theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng, đề cương đã được chủ đầu tư chấp thuận và quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- d) Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo

yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

- Chịu trách nhiệm pháp lý toàn diện về hoạt động của cán bộ giám sát. Trong trường hợp chữ ký của cán bộ giám sát chỉ có giá trị khi được Nhà thầu tư vấn giám sát uỷ quyền hợp pháp. Nhà thầu tư vấn giám sát phải thay đổi ngay những giám sát không đủ năng lực, khi Chủ đầu tư yêu cầu. Mọi sự thay đổi phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư.

- Thực hiện tư vấn giám sát theo đúng Quy định giám sát kỹ thuật và nghiệm thu công tác xây lắp, nghiệm thu chuyên giai đoạn, nghiệm thu tổng thể công trình theo Đề cương giám sát công trình đã được Chủ đầu tư phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về giám sát chất lượng công trình theo đúng hồ sơ và quy trình tiêu chuẩn quy phạm hiện hành của Nhà nước. Trong trường hợp xảy ra các sai sót hoặc sự cố do lỗi của Nhà thầu tư vấn giám sát thì tùy theo mức độ thiệt hại Chủ đầu tư sẽ trừ khối lượng thanh toán hoặc có biện pháp thích đáng để xử lý kể cả thanh lý hợp đồng trước thời hạn.

- Thay mặt chủ đầu tư phát hiện, đề đạt ý kiến xử lý với thiết kế để kịp thời giải quyết những nội dung chưa phù hợp (nếu có) trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công, tổng dự toán và sửa chữa bổ sung được duyệt như các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện.

- Giám sát và yêu cầu các đơn vị thi công công trình thực hiện đúng theo các quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà nước. Phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Giám sát, nghiệm thu chất lượng, khối lượng thực hiện theo quy định hiện hành.

- Giám sát chất lượng, chủng loại vật tư phục vụ cho công trình đảm bảo đúng theo hồ sơ thiết kế, yêu cầu các đơn vị thi công cung cấp chứng chỉ chất lượng vật tư, vật liệu theo quy định hiện hành. Không cho phép đưa vật liệu cấu kiện sản phẩm không phù hợp về chất lượng, quy cách, chưa qua kiểm định vào công trình.

- Báo cáo hàng tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bên A tình hình thi công xây dựng của các Nhà thầu thi công.

- Báo cáo về chất lượng công trình với Chủ đầu tư, Ban QLDA và các cơ quan có liên quan theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Hướng dẫn đơn vị thi công hoàn chỉnh thủ tục thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Nhà thầu tư vấn giám sát có quyền tạm dừng thi công để báo cho Chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

+ Nhà thầu thi công sai và không tuân thủ chỉ dẫn kỹ thuật của hồ sơ thiết kế, các yêu cầu kỹ thuật, quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng và các quy định của Chủ đầu tư.

+ Phát hiện các yếu tố có thể ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

+ Phát hiện các yếu tố nghiêm trọng có thể gây mất an toàn lao động, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh

## **5. Yêu cầu về giải pháp thực hiện của nhà thầu giám sát**

Nhà thầu phải mô tả đầy đủ giải pháp để thực hiện gói thầu, bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

**\* Trình bày giải pháp và phương pháp luận, giám sát đầy đủ các hạng mục công trình thuộc dự án:** Đáp ứng yêu cầu quy định hiện hành

**\* Trình bày hệ thống quản lý chất lượng thực hiện giám sát thi công xây dựng của nhà thầu tư vấn giám sát**

Nhà thầu tư vấn giám sát phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và tổ chức văn phòng giám sát tại hiện trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của công trình, cụ thể:

a) Trong dự án phải bố trí tối thiểu 01 văn phòng TVGS tại hiện trường (nếu cần thiết)

b) Số lượng và cơ cấu nhân sự trong văn phòng phải bố trí phù hợp với tiến độ xây dựng của dự án và phải được chủ đầu tư hoặc Ban quản lý dự án được chủ đầu tư ủy quyền phê duyệt trên cơ sở đề xuất và trình của tư vấn giám sát trưởng.

c) Trong quá trình thực hiện giám sát xây dựng công trình, các vị trí tư vấn thay thế, điều chỉnh phải có sự chấp thuận của chủ đầu tư.

**\* Tài liệu thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phải thể hiện rõ nội dung:**

- Mô tả hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn và điều kiện kỹ thuật thi công và nghiệm thu công trình.

- Mô tả giải pháp giám sát trong giai đoạn chuẩn bị thi công (điều kiện khởi công công trình xây dựng; phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng...)

- Mô tả giải pháp kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình; nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và công trình xây dựng

- Biện pháp xác định khối lượng thi công xây dựng

- Đề xuất quy trình và nội dung giám sát tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường

- Đề xuất biện pháp giám sát công tác thí nghiệm, quan trắc, đo đạc

- Đề xuất giải pháp giám sát phải có giải pháp giám sát cho từng hạng mục của công trình xây lắp.

- Biện pháp giám sát chất lượng, khối lượng

- Biện pháp quy trình kiểm tra và nghiệm thu

- Đề xuất biện pháp quản lý hồ sơ, tài liệu trong quá trình giám sát thi công xây dựng và các nội dung cần thiết khác của nhà thầu giám sát

- Mô tả nội dung giám sát công tác bảo trì, bảo hành công trình

- Nhà thầu phải có các cam kết tổ chức thực hiện gói thầu:

+ Cam kết thực hiện nhiệm vụ giám sát trong suốt quá trình thi công từ khi khởi công xây dựng, trong thời gian thực hiện cho đến khi hoàn thành và nghiệm thu công việc, công trình xây dựng, trong thời gian bảo hành và bảo trì công trình

+ Cam kết giám sát thi công công trình đúng thiết kế xây dựng được phê duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng

+ Cam kết thực hiện giám sát theo đúng hợp đồng, đúng đề cương giám sát đã được chủ đầu tư chấp thuận và các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng

+ Cam kết giám sát trung thực, khách quan, không vụ lợi. Nhà thầu tư vấn giám sát phải bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả giám sát đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, nhưng người giám sát không báo cáo với chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và các hành vi vi phạm khác do mình gây ra

#### **6. Nhân lực nhà thầu**

Nhà thầu phải có bố trí nhân sự để thực hiện gói thầu:

- Có sơ đồ tổ chức; và thuyết minh rõ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của tư vấn giám sát trưởng và giám sát viên.

- Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, tiến độ, khối lượng, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường;

- Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng, nghiệm thu; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ; lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) tình hình thực hiện dự án gửi chủ đầu tư; phát hành và xử lý các văn bản thông báo ý kiến của nhà thầu thi công xây dựng, kiến nghị và khiếu nại với chủ đầu tư và các bên có liên quan; quy trình tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền theo quy định; quy trình tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu thiết kế xây dựng công trình và nhà thầu thi công xây dựng công trình xử lý theo các kết quả kiểm tra, kiểm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

#### **7. Kế hoạch, báo cáo và thời gian thực hiện.**

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Kế hoạch công việc của nhà thầu phải thể hiện rõ các nội dung công việc từ khâu chuẩn bị khởi công cho đến khi hoàn thiện công trình.

#### **8. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn**

Kể từ khi hợp đồng được ký và có thông báo của Chủ đầu tư

#### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Nhà thầu tư vấn giám sát phải lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình gửi chủ đầu tư theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Báo cáo định kỳ: Báo cáo định kỳ hàng tháng về các công việc do các nhà thầu thi công đã và đang thực hiện tại công trường, trong đó có báo cáo các công

việc đã hoàn thành và được nghiệm thu trong kỳ báo cáo, nhận xét, đánh giá của bộ phận giám sát thi công về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng: Sau mỗi công đoạn thi công phải thực hiện công tác nghiệm thu bộ phận, hạng mục công trình đã hoàn thành để đánh giá về mặt kỹ thuật và chất lượng cũng như khối lượng công việc đã hoàn thành, nhận xét và đưa ra phương hướng thực hiện các công đoạn tiếp theo.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Báo cáo khi tổ chức nghiệm thu hoàn thành gói thầu, công trình xây dựng.

#### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Cung cấp đầy đủ, chính xác và nhanh chóng cho nhà thầu trúng thầu các thông tin như: thông tin về pháp nhân và các thông tin dữ liệu có sẵn để nhà thầu trúng thầu thực hiện hợp đồng, đồng thời chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác về các thông tin đó.

- Tạo điều kiện làm việc tốt cho nhà thầu trúng thầu

- Tiến hành giám sát, đánh giá việc triển khai của nhà thầu trúng thầu.

- Chủ đầu tư là người quyết định cuối cùng về tất cả các vấn đề liên quan đến dự án.

- Quan hệ chính thức với tất cả các nhà thầu khác có liên quan đến dự án bằng hợp đồng hoặc thỏa thuận riêng trong khuôn khổ luật pháp cho phép;

- Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng với Tư vấn giám sát theo quy định trong hợp đồng tư vấn giám sát và theo pháp luật;

- Thông báo cho các bên liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tư vấn giám sát;

- Xử lý kịp thời những đề xuất của Tư vấn giám sát;

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng ký kết với Tư vấn giám sát;

- Không được thông đồng hoặc dùng ảnh hưởng của mình để áp đặt làm sai lệch kết quả giám sát;

- Lưu trữ kết quả giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt trang thiết bị